

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Số: 1923/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thừa Thiên Huế, ngày 09 tháng 8 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong lĩnh vực An toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định về Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1435/TTr-SCT ngày 05 tháng 8 năm 2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với 01 thủ tục hành chính mới ban hành theo Quyết định 1844/QĐ-UBND ngày 01/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục TTHC bị bãi bỏ, TTHC mới ban hành trong lĩnh vực An toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện (có Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm thiết lập quy trình điện tử giải quyết các thủ tục hành chính này trên phần mềm Hệ thống xử lý một cửa tập trung tỉnh Thừa Thiên Huế.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch UBND cấp huyện, Giám đốc Trung tâm Hành chính công cấp huyện; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP (bản chính);
- Lưu: VT, CT, HCC.





**Phụ lục**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ**  
**GIAI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**THUỘC THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH CỦA CÁP HUYỆN**

*(Kèm theo Quyết định số 1923/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**I. LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM**

**1. Xác nhận kiến thức an toàn thực phẩm cho chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm**

- Thời hạn giải quyết: 13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ
- Quy trình nội bộ, quy trình điện tử:

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm hành chính công cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức;</li> <li>- Số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng</li> </ul>	4 giờ làm việc
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng	Nhận hồ sơ (điện tử, Giấy) và phân công giải quyết	4 giờ làm việc
Bước 3	CCVC Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> <li>Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;</li> <li>+ Lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm;</li> <li>+ Tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức, cá nhân.</li> <li>+ Tổng hợp kết quả; tham mưu trình lãnh đạo dự thảo kết quả.</li> </ul>	82 giờ làm việc
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét và kiểm tra nội dung</li> <li>+ Nếu văn bản hoàn chỉnh: ký Cáp giấy xác nhận;</li> <li>+ Nếu văn bản chưa hoàn chỉnh: Sửa chữa trực tiếp trên văn bản, chuyển chuyên viên thụ lý hồ sơ.</li> </ul>	12 giờ làm việc
Bước 5	Bộ phận văn thư	<ul style="list-style-type: none"> <li>Đóng dấu, vào sổ theo dõi và chuyển hồ sơ:</li> <li>- Đóng dấu, vào sổ theo dõi công văn đi;</li> <li>- Chuyển hồ sơ cho Trung tâm hành chính công huyện trả cho cá nhân/tổ chức.</li> </ul>	2 giờ làm việc
Bước 6	Trung tâm hành chính công cấp huyện	Xác nhận trên phần mềm một cửa: Trả kết quả giải quyết TTHTC cho cá nhân/tổ chức và thu phí, lê phí (nếu có).	
<b>Tổng thời gian giải quyết TTHTC</b>			104 giờ làm việc